GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC THÔNG QUA DU LỊCH VỀ NGUỒN TẠI CÁC DI TÍCH THIÊNG Ở THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

TRƯƠNG MAI NGỌC
Đại học Phenikaa

Nhận bài ngày 25/6/2025. Sửa chữa xong 02/7/2025. Duyệt đăng 07/7/2025.

Abstract

This article analyzes the sacredness associated with the three dynamic temporal layers of roots tourism sites in Viet Tri city, Phu Tho Province. This allows visitors to deeply connect with the nation's mythical and historical values. Based on these insights, the study proposes solutions for developing sustainable roots tourism, aiming to cultivate patriotism and inspire national pride.

Keywords: *Sacredness, roots tourism, patriotism, national pride, education.*

1. Đặt vấn đề

Lịch sử phát triển của loài người luôn gắn liền với các hành trình di chuyển và khám phá từ những cuộc di cư sơ khai cho đến du lịch hiện đại, với mong muốn tìm hiểu văn hóa và kết nối. Đối với người Việt Nam, hành trình này không chỉ thỏa mãn nhu cầu giải trí mà còn mang tính biểu tượng sâu sắc, bắt nguồn từ truyền thuyết "Con Rồng cháu Tiên". Du lịch văn hóa, đặc biệt là "du lịch về nguồn" ngày càng trở nên quan trọng, giúp du khách kết nối với quá khứ, cội nguồn thông qua việc tham quan và trải nghiệm tại các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng. Đây được coi là một cuộc hành hương tâm linh quý giá. Trong hành trình này, "tính thiêng" đóng vai trò thiết yếu, thể hiện rõ trong từng không gian cộng đồng và những lời cầu nguyện. Cảm nhận tính thiêng tại các di tích không chỉ là niềm tin mơ hồ mà là sự kết nối sâu sắc, hữu hình, nuôi dưỡng niềm tự hào và củng cố niềm tin vào tính chân thật của các truyền thuyết đã làm nên bản sắc vùng đất và con người. Vùng đất thành phố Việt Trì, Phú Thọ, với cảnh quan đa dạng và hệ thống di sản đình, đền, chùa, miếu dày đặc, sở hữu tiềm năng lớn để phát triển du lịch về nguồn. Việc khai thác tinh tế tính thiêng tại đây sẽ tạo nên những cuộc đối thoại cảm xúc của du khách với quá khứ, góp phần quan trọng vào việc giáo dục lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc.

2. Cơ sở lý luận

2.1. Du lịch văn hóa và du lịch về nguồn (Roots tourism)

Theo Hội đồng Quốc tế các di chỉ và di tích (ICOMOS): "Du lịch văn hóa là loại hình du lịch mà mục tiêu là khám phá những di tích và di chỉ. Nó mang lại những ảnh hưởng tích cực bằng việc đóng góp vào việc duy tu, bảo tồn. Loại hình này trên thực tế đã minh chứng cho những nỗ lực bảo tồn và tôn tạo, đáp ứng nhu cầu của cộng đồng vì những lợi ích văn hóa - kinh tế - xã hội" [1, tr. 1]. Trong khi đó, đối chiếu trên quan điểm của các nhà nghiên cứu Việt Nam, Luật Du lịch 2017 quy định: "Du lịch văn hóa là loại hình du lịch được phát triển trên cơ sở khai thác giá trị văn hóa, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, tôn vinh giá trị văn hóa mới của nhân loại" [2, tr. 4].

Du lịch về nguồn là một loại hình du lịch dường như không có khái niệm tương đương rõ ràng trong các nghiên cứu quốc tế. Bản chất của loại hình này là tập trung vào việc khám phá và trải nghiệm các di sản văn hóa, lịch sử và nguồn gốc của một vùng, quốc gia hoặc cộng đồng cụ thể. Vì vậy, du khách thường lựa chọn tham quan các di tích lịch sử, bảo tàng, đền đài, kiến trúc cổ điển và tham gia các hoạt động văn hóa, lịch sử tại địa phương mà họ ghé thăm. Các nghiên cứu quốc tế có đề cập từng phần tới

Email: ngoc.truongmai@phenikaa-uni.edu.vn

hình thức du lịch này thông qua các khái niệm về du lịch di sản (heritage tourism), trong một số trường hợp có thể liên quan tới du lịch về nguồn (roots tourism) và đôi khi cả du lịch hành hương (pilgrimage tourism). Luận về du lịch về nguồn, Basu, P. (2017) muốn đề cập tới các phong trào tìm lại nguồn cội của những người vì lý do nào đó mà phải di cư ra khỏi vùng đất nơi họ/tổ tiên họ được sinh ra. Cội nguồn đó có thể chỉ được lưu truyền từ đời này qua đời khác thông qua các truyền thuyết, huyền thoại hoặc có thể là một cuộc di cư lịch sử của một tộc người vì lý do chiến tranh, loạn lạc hoặc bị trục xuất mà phải lưu vong [3, tr. 131-150]. Đó cũng có thể là một hình thức du lịch quay trở lại thăm quê hương cố quốc của những người con thuộc thế hệ sau của những người di dân, lưu vong định cư ở nước ngoài, Maruyama, N., & Stronza, A. (2010) [4, tr. 23-44]. Ở Việt Nam, chưa có bất cứ nghiên cứu chính thức nào tìm hiểu sâu về khái niệm du lịch về nguồn. Thuật ngữ này được sử dụng phổ biến trong các bài viết về du lịch song được ngầm hiểu một cách phi chính thống theo cách đơn giản nhất, đó là hành trình tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm tại các điểm di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, từ đó "ngược dòng" về với quá khứ, cội nguồn tiên tổ để hiểu biết sâu sắc, thấm thía hơn nỗ lực, cống hiến, tài năng, công lao to lớn của các thế hệ cha ông đối với quê hương, đất nước. Tựu chung lại, có thể hiểu: Du lịch về nguồn (tạm dùng thuật ngữ "roots tourism") là loại hình du lịch được thực hiện để khách du lịch tìm hiểu về nguồn gốc, lịch sử và văn hóa của họ hoặc của người thân trong quá khứ. Đây là loại hình du lịch tập trung vào việc khám phá các nơi có liên quan đến nguồn gốc cá nhân, gia đình hoặc cộng đồng của khách du lịch.

2.2. Tính thiêng trong văn hóa Việt Nam

Khái niệm "tính thiêng" có cội rễ sâu xa trong lịch sử nhân loại, gắn liền với bản năng của con người trong việc lý giải thế giới và thiết lập mối quan hệ với những lực lượng tự nhiên và siêu nhiên. Tính thiêng không phải là bản chất cố định của vật thể hay không gian mà được cộng đồng gán cho thông qua các thực hành tín ngưỡng, nghi lễ truyền đời và truyền thống văn hóa. Với người Việt, tính thiêng biểu hiện cụ thể, gần gũi trong từng ứng xử, lễ nghi và trong mối quan hệ bền chặt giữa con người với cộng đồng, với tổ tiên. Tính thiêng ở Việt Nam không mang tính siêu hình, trừu tượng mà lại gần gũi, gắn bó chặt chẽ với cảm xúc, ý thức trách nhiệm và những giá trị đạo lý truyền thống, thường đi đôi với lòng biết ơn sâu sắc như Trần Cao Anh (2014) đã nhấn mạnh, tính thiêng là một phần cốt lõi của triết lý sống dân gian, nơi con người tìm thấy bản thân mình không phải trong sự tách biệt cá nhân mà trong bổn phận chung với cộng đồng, với môi trường sống và với dòng chảy lịch sử của tổ tiên [5]. Khái niệm "tầng thiêng" (Eliade, 1959) [6] giải thích sự thiêng hóa của không gian và thời gian trong trải nghiệm tâm linh, tạo nên sợi dây gắn kết cảm xúc bền chặt, nuôi dưỡng lòng tự hào và củng cố niềm tin mãnh liệt vào sự "có thật" của những gì đã diễn ra tại không gian thiêng.

Tại các di tích của thành phố Việt Trì, Phú Thọ, du khách phần nào cảm nhận "tính thiêng" rõ nét thông qua các câu chuyện huyền thoại được tái hiện sống động, chân thực hơn qua lời kể của người dân nơi đây, gắn chặt với các tích lịch sử có thật cùng các nhân vật được thờ cúng.

2.3. Giáo dục trải nghiệm

Mặc dù không định nghĩa trực tiếp "giáo dục trải nghiệm" nhưng nội dung bài viết nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tạo ra sự kết nối cảm xúc sâu sắc và mang tính cá nhân với du khách. Điều này được thể hiện thông qua việc giúp du khách cảm nhận sự "hiển hiện" của các vị thần hoặc khi cảm nhận được khí phách anh hùng và có niềm tin mãnh liệt vào sự phù hộ của tổ tiên, tin vào những sự kiện lịch sử đầy kỳ diệu đã diễn ra ngay tại nơi đây. Các hoạt động như hòa mình vào không khí tâm linh, cùng thực hành các nghi lễ, diễn xướng dân gian, hoạt cảnh tương tác hay tham gia các workshop "Kết nối cội nguồn" đều là các hình thức giáo dục trải nghiệm, giúp du khách cảm thấy mình là một phần của cộng đồng, của dòng chảy văn hóa và niềm tin thiêng liêng, từ đó củng cố niềm tin vào tính thiêng và sự sống động của di sản.

2.4. Mô hình ba tầng thời gian của di sản

Việc khai thác hiệu quả giá trị văn hóa của một điểm đến du lịch cần phát huy cả ba tầng thời gian: tầng hiện tại, tầng lịch sử và tầng huyền thoại: - Tầng hiện tại: Là không gian trải nghiệm trực tiếp, nơi các giá trị di sản được thực hành và tái tạo bởi cộng đồng; - Tầng lịch sử: Cung cấp những bằng chứng

cụ thể, mang lại chiều sâu và sự xác thực; **-** Tầng huyền thoại: Mở ra không gian tâm linh, tạo sức hấp dẫn và tính biểu tượng.

Việc kết nối ba tầng này sẽ làm tăng giá trị và ý nghĩa của trải nghiệm du lịch về nguồn, giúp du khách cảm nhận trọn vẹn sự liên tục của thời gian và không gian thiêng liêng.

3. Giá trị di tích thiêng tại thành phố Việt Trì về giáo dục lòng yêu nước

Thành phố Việt Trì, Phú Thọ là địa danh hấp dẫn du khách với hệ thống di tích thiêng liêng và lịch sử phong phú, đóng vai trò quan trọng trong việc khơi dậy, củng cố và giáo dục lòng yêu nước.

3.1. Tầng huyền thoại và biểu hiện tính thiêng: Khơi gợi cội nguồn và niềm tin

Các huyền thoại tại thành phố Việt Trì là mạch nguồn của tính thiêng, nuôi dưỡng niềm tin, sự tôn kính và cảm giác gắn kết cá nhân với quá khứ xa xưa, góp phần xây dựng lòng yêu nước qua sự tự hào về nguồn cội. Mỗi di tích lại được gắn với một tích truyện về xuất xứ con người Việt Nam hay còn là nơi ghi dấu các nhân vật lịch sử nổi tiếng trong suốt bề dày lịch sử: Đền Quốc Mẫu Âu Cơ (Hiền Lương): Biểu tượng về sự đồng bào và cội nguồn dân tộc. Tính thiêng từ câu chuyện "trăm trứng nở trăm con" tạo nên sự kết nối tâm linh sâu sắc, khiến du khách cảm nhận mình do chính Mẹ Âu Cơ sinh ra, trở về với vòng tay chở che của Mẹ, từ đó nuôi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước; Đền Chu Hưng (Ấm Hạ): Được mệnh danh "đệ nhất linh thiêng", thờ Côn Nhạc Đại Vương, nơi Phật Hoàng Trần Nhân Tông tu luyện, và ghi dấu ấn cuộc kháng chiến của Hai Bà Trưng. Sự linh ứng tại đền củng cố tính thiêng giúp du khách cảm nhận khí phách anh hùng và niềm tin mãnh liệt vào sự phù hộ của tổ tiên, nuôi dưỡng tinh thần yêu nước; Đền Nghè - Đình Đông (Hà Lương): Thờ hai vị tướng tài thời Hai Bà Trưng, là những vị thần hộ mệnh che chở cho cuộc sống bình an của người dân. Niềm tin này tạo ra cảm giác gắn kết và biết ơn đối với những người đã có công với đất nước; Đền Thượng (Cẩm Khê): Thờ Cao Sơn Đại Vương, gắn liền với công lao hộ quốc an dân và tín ngưỡng thờ Hùng Vương. Khi đến đây, người dân cảm thấy tự hào sâu sắc về nguồn gốc hào hùng của dân tộc, củng cố lòng yêu nước; Đầm Ao Châu (Phụ Khánh): Gắn với huyền thoại Hồ Kim Ngưu, mang ý nghĩa thịnh vượng và vẻ đẹp nguyên sơ của thiên nhiên được thần linh bảo vệ, tạo không gian ý nghĩa và cảm hứng.

3.2. Tầng lịch sử và giá trị giáo dục: Khẳng định niềm tin và lòng tự hào dân tộc

Các điểm đến ở thành phố Việt Trì là chứng nhân sống động của những sự kiện lịch sử hào hùng, là cơ sở vững chắc để giáo dục truyền thống và lòng yêu nước: *Chiến khu Vần - Hiền Lương:* Căn cứ cách mạng quan trọng trong kháng chiến chống Pháp, nơi thành lập đội du kích Âu Cơ. Những câu chuyện về sự hy sinh cao cả, lòng quả cảm giúp du khách hình dung rõ nét lịch sử, cảm nhận sâu sắc sự tiếp nối và trách nhiệm trong việc gìn giữ hòa bình, củng cố lòng tin vào quá khứ đấu tranh anh dung; *Chiến khu 10 (Ấm Hạ - Đền Chu Hưng):* Trạm quân nhu quan trọng, nơi tổ chức mít tinh tuyên bố độc lập và thành lập các tổ chức cứu quốc. Nơi đây còn ghi dấu ấn thành lập Đội vũ trang Lát- xa-vông đầu tiên của nước Lào, minh chứng cho mối quan hệ quốc tế anh em. Những câu chuyện về chiến khu, tinh thần đoàn kết, ý chí giành độc lập giúp du khách tự hào về vai trò của thành phố Việt Trì trong dòng chảy lịch sử dân tộc.

4. Giáo dục lòng yêu nước qua du lịch về nguồn tại thành phố Việt Trì

Việc giáo dục lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc thông qua du lịch về nguồn tại thành phố Việt Trì được thực hiện một cách hiệu quả thông qua sự lồng ghép và tương tác của ba tầng thời gian: tầng huyền thoại (tính thiêng), tầng lịch sử và tầng hiện tại (trải nghiệm văn hóa).

4.1. Giáo dục thông qua khai thác tầng huyền thoại và tính thiêng

Đây là biện pháp cốt lõi để chạm đến chiều sâu tâm hồn của du khách, từ đó nuôi dưỡng tình yêu quê hương đất nước một cách tự nhiên và bền vững: - *Kể chuyện huyền thoại và tính thiêng có chiều sâu:* Thay vì chỉ liệt kê sự kiện, các câu chuyện về Mẫu Âu Cơ, Côn Nhạc Đại Vương hay các vị thần tại Đền Nghè - Đình Đông cần được kể với ngôn ngữ giàu hình ảnh, cảm xúc, nhấn mạnh sự linh thiêng và ý nghĩa biểu tượng. Tại Đền Mẫu Âu Cơ không chỉ giới thiệu về truyền thuyết "trăm trứng" mà cần làm nổi bật cảm giác "mỗi người đều có kết nối về mặt tâm linh với Mẹ, ở đây Mẹ Âu Cơ đã không còn là hình tượng xa xôi trong truyền thuyết mà hiển hiện, chân thật với sự kết nối sâu sắc với mỗi người như

thể họ do chính Mẹ Âu Cơ sinh ra và việc đặt chân tới vùng đất này giống như họ đang trở về với vòng tay chở che của Mẹ, được mẹ tiếp thêm sức mạnh và được Mẹ yêu thương, bao dung". Điều này tạo ra sự đồng cảm và lòng biết ơn sâu sắc hay tại Đền Chu Hưng, nhấn mạnh sự "linh ứng" và "đệ nhất linh thiêng", giúp du khách tin tưởng vào sự phù hộ của tổ tiên, cảm nhận được khí phách hào hùng đã tồn tại hàng ngàn năm; - *Trải nghiệm tâm linh và nghi lễ*: Cho phép du khách không chỉ là người xem mà còn được tham gia vào các nghi lễ truyền thống (như thắp hương, cúng bái đơn giản hoặc lắng nghe các bài văn khấn ý nghĩa), các hoạt động mang tính tâm linh. Sự tham gia trực tiếp này giúp "củng cố niềm tin vào tính thiêng và sự sống động của di sản", tạo ra cảm giác thuộc về và trách nhiệm đối với cội nguồn; - *Sử dụng âm thanh và ánh sáng*: Kết hợp các yếu tố âm nhạc truyền thống, ánh sáng phù hợp để tạo không gian linh thiêng, huyền ảo tại các di tích, giúp du khách dễ dàng đắm mình vào câu chuyện và cảm nhận được năng lượng thiêng liêng của địa điểm.

4.2. Giáo dục thông qua khai thác tầng lịch sử và giá trị giáo dục

Tầng lịch sử cung cấp bằng chứng xác thực, củng cố niềm tin vào những gì đã được truyền lại, từ đó nuôi dưỡng lòng tự hào về quá khứ vẻ vang của dân tộc: - *Kể chuyện lịch sử một cách chân thực và sống động*: Tập trung vào những câu chuyện về sự hy sinh, ý chí kiên cường, và tinh thần đoàn kết của quân dân thành phố Việt Trì trong các cuộc kháng chiến. Tại Chiến khu Vằn - Hiền Lương không chỉ kể về địa danh mà còn nhấn mạnh về sự ra đời và hoạt động của Đội du kích Âu Cơ, về những con người đã "rũ bỏ cuộc sống đời thường để tự nguyện tham gia đội du kích". Việc này giúp du khách cảm nhận được sự hy sinh cao cả và lòng quả cảm của thế hệ đi trước hay tại Chiến khu 10 (Ấm Hạ - Đền Chu Hưng), ta cần đi sâu vào các sự kiện như mít tinh tuyên bố độc lập, hoạt động của trạm quân nhu hay câu chuyện về Đội vũ trang Lát-xa-vông, làm nổi bật vai trò của thành phố Việt Trì trong lịch sử cách mạng, giúp du khách tự hào về đóng góp của vùng đất này; - *Gặp gỡ và giao lưu với nhân chứng lịch sử*: Tổ chức các buổi gặp gỡ với cựu chiến binh, những người lớn tuổi am hiểu về lịch sử địa phương. Việc lắng nghe những câu chuyện trực tiếp từ những người đã trải qua hoặc chứng kiến sẽ tạo ra sức thuyết phục mạnh mẽ, làm tăng tính chân thật của lịch sử và khơi gợi sự trân trọng; - *Trưng bày di vật và phục dựng không gian lịch sử*: Bố trí các di vật lịch sử một cách khoa học và có câu chuyện đi kèm. Nếu có thể phục dựng lại một phần không gian sinh hoạt, làm việc của các chiến sĩ, nhân dân trong thời chiến để du khách hình dung rõ nét hơn về cuộc sống và cuộc đấu tranh của cha ông.

4.3. Giáo dục thông qua khai thác tầng hiện tại và trải nghiệm văn hóa

Tầng hiện tại là nơi các giá trị truyền thống được thực hành, bảo tồn và phát triển, tạo sự gắn kết cộng đồng và làm cho lòng yêu nước trở nên hữu hình trong đời sống hàng ngày: - *Tổ chức lễ hội và hoạt động văn hóa cộng đồng*: Khuyến khích du khách tham gia vào các lễ hội truyền thống, hoạt động văn hóa dân gian (như diễn xướng dân gian, hát Xoan, hát Ghẹo...) tại thành phố Việt Trì. Sự tham gia trực tiếp giúp du khách hiểu sâu sắc hơn về nét đẹp văn hóa, tinh thần cộng đồng và lòng tự hào của người dân địa phương; - *Phát triển du lịch cộng đồng gắn liền với di sản*: Khuyến khích người dân địa phương tham gia vào các hoạt động du lịch, từ cung cấp dịch vụ lưu trú (homestay), ẩm thực địa phương cho đến hướng dẫn du lịch. Khi người dân tự hào và chủ động giới thiệu về quê hương mình, du khách sẽ cảm nhận được sự chân thành và nhiệt huyết, từ đó tăng thêm tình yêu với mảnh đất này; - *Workshop "Kết nối cội nguồn" và trải nghiệm thủ công*: Tổ chức các workshop nhỏ để du khách được tự tay làm các sản phẩm thủ công truyền thống, tìm hiểu về quy trình sản xuất, ý nghĩa của sản phẩm. Ví dụ, việc học cách làm một món ăn truyền thống hoặc dệt vải thủ công có thể lồng ghép câu chuyện về lịch sử, văn hóa của nghề đó, tạo ra sản phẩm mang "hồn" và kỷ niệm; - *Sản phẩm lưu niệm có ý nghĩa*: Thiết kế và kinh doanh các sản phẩm lưu niệm không chỉ đẹp mà còn mang câu chuyện về di tích, về tính thiêng hay lịch sử để khi du khách mang về sản phẩm ấy vẫn tiếp tục kể câu chuyện, giữ lửa lòng yêu nước và kỷ niệm về thành phố Việt Trì.

5. Một số giải pháp phát huy vai trò giáo dục lòng yêu nước thông qua tiềm năng du lịch về nguồn

Để phát huy vai trò giáo dục lòng yêu nước thông qua tiềm năng du lịch về nguồn dồi dào hiện có tại thành phố Việt Trì, Phú Thọ cần thực hiện các giải pháp đồng bộ:

5.1. Về quy hoạch và phát triển sản phẩm du lịch

Xây dựng "Tuyến du lịch về nguồn thiêng liêng - Dòng chảy huyền thoại và lịch sử": Quy hoạch tuyến du lịch liên kết các điểm đến mang tính thiêng theo mạch truyện logic và cảm xúc. Ví dụ: từ Đền Mẫu Âu Cơ (cội nguồn thiêng liêng) đến Đền Chu Hưng (tinh thần thượng võ, giác ngộ) và các điểm khác, tạo cảm giác hành trình xuyên không gian và thời gian.

Đa dạng hóa sản phẩm dựa trên "tầng" thời gian và yếu tố gắn kết cảm xúc.

Khai thác tầng huyền thoại (tính thiêng): Tổ chức tour hành hương chuyên sâu, tạo điều kiện cho du khách tìm hiểu tín ngưỡng, tham gia các hoạt động tâm linh (thắp hương, cầu an) với sự hướng dẫn ý nghĩa để cảm nhận sự "hiển hiện" của thần linh.

Khai thác tầng lịch sử: Tổ chức tour trải nghiệm "Về nguồn cội cách mạng", gặp gỡ nhân chứng lịch sử hoặc con cháu họ để kể chuyện chân thực, giúp du khách cảm nhận rõ sự "có thật" của lịch sử.

Khai thác tầng hiện tại: Khuyến khích du lịch cộng đồng, tạo cơ hội du khách trải nghiệm văn hóa địa phương (lễ hội, nông nghiệp truyền thống, ẩm thực, thủ công). Lồng ghép câu chuyện về tính thiêng và lịch sử vào sản phẩm thủ công, ẩm thực để du khách mang về "một phần của sự thiêng liêng và câu chuyện".

Phát triển du lịch xanh, bền vững: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và môi trường tại các điểm di tích, hướng tới mô hình du lịch có trách nhiệm.

5.2. Giải pháp trọng tâm

Trong bối cảnh thời đại số hôm nay, hai giải pháp trọng tâm cần gắn liền với nhu cầu thực tiễn của xã hội cả về người kể chuyện và ứng dụng số hóa vào hoạt động tổ chức du lịch về nguồn.

- Đào tạo "Người kể chuyện truyền cảm": Xây dựng đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp, có khả năng kể chuyện lôi cuốn, chạm đến cảm xúc và khơi gợi niềm tin vào tính thiêng. Ứng viên phù hợp nhất với vai trò này chính là người dân thành phố Việt Trì, các nghệ nhân, bô lão, thủ từ và người dân địa phương am hiểu lịch sử, truyền thuyết để họ trực tiếp kể chuyện, tạo sự sống động, chân thật và đáng tin cậy với du khách. Điều này vừa gắn kết sâu sắc hơn giữa người dân địa phương với du lịch địa phương, gia tăng vai trò du lịch cộng đồng, đồng thời rất thiết thực trong việc phát triển kinh tế, tạo việc làm cho người dân.

- Số hóa và "kịch bản hóa" câu chuyện: *Ứng dụng di động/thiết bị nghe theo mạch truyện cảm xúc*: Phát triển ứng dụng/thiết bị thuyết minh tự động với nội dung "kịch bản hóa" thành những câu chuyện có dẫn dắt cảm xúc, nhấn mạnh yếu tố thiêng và sử dụng ngôn ngữ văn học, âm thanh, nhạc nền phù hợp. Đây là phương án số hóa dự phòng, tuy khó đem tới cảm xúc trực tiếp cao như người kể chuyện trực tiếp nhưng là phương án phù hợp, tiết kiệm nguồn lực vào thời điểm ban đầu; *Phim tài liệu/Phim hoạt hình "chạm đến trái tim"*: Sản xuất phim ngắn về huyền thoại, sự kiện lịch sử, tập trung vào khía cạnh cảm xúc, ý nghĩa của tính thiêng và sự cống hiến, hy sinh của các nhân vật, giúp người xem "cảm" được và tin vào sự "có thật" của di sản; *Mã QR dẫn đến thế giới câu chuyện*: Đặt mã QR tại các điểm quan trọng, dẫn đến thông tin chi tiết, video tư liệu hoặc audio kể chuyện, mở ra thế giới câu chuyện phong phú.

- Tổ chức các hoạt động "tham gia và cảm nhận": *Diễn xướng dân gian và hoạt cảnh tương tác*: Mời gọi du khách tham gia vào các hoạt động diễn xướng, nghi thức nhỏ, tạo cảm giác họ là một phần của sự kiện, tăng cường gắn kết; *Workshop "Kết nối cội nguồn"*: Tạo không gian mở để du khách và người dân chia sẻ cảm nhận, câu chuyện cá nhân liên quan đến di tích, tăng cường gắn kết và niềm tin cộng đồng; *Sản phẩm lưu niệm ý nghĩa*: Thiết kế sản phẩm lưu niệm mang ý nghĩa thiêng liêng hoặc gợi nhắc sự kiện lịch sử, để du khách mang về không chỉ là món đồ mà là kỷ niệm, một phần của sự thiêng liêng.

5.3. Về cơ sở hạ tầng và xúc tiến quảng bá

Đầu tư cải thiện hạ tầng đồng bộ: Nâng cấp đường giao thông, điểm dừng nghỉ, dịch vụ ăn uống, lưu trú để đảm bảo trải nghiệm thuận tiện, an toàn cho du khách.

Chiến dịch truyền thông "Kể chuyện thành phố Việt Trì - Cội nguồn thiêng liêng": Xây dựng chiến lược truyền thông mạnh mẽ, định vị thành phố Việt Trì là điểm đến du lịch về nguồn độc đáo thông qua các câu chuyện về tính thiêng và sự gắn kết cảm xúc. Sử dụng đa kênh quảng bá, tập trung vào nội dung nhân văn, cảm xúc.

- *Huy động cộng đồng tham gia và bảo vệ di sản*: Khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng

địa phương vào hoạt động du lịch và bảo tồn, gìn giữ di sản, củng cố trách nhiệm và niềm tự hào của họ. Việc để chính người dân kể chuyện về di tích của họ sẽ tạo sức lan tỏa mạnh mẽ.

6. Kết luận

Thành phố Việt Trì, Phú Thọ, với bức tranh thiêng cảm xúc của các đình, đền, di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng giàu tiềm năng phát triển du lịch về nguồn đã và đang trong công cuộc xây dựng giá trị bền vững, hướng tới giáo dục những giá trị tốt đẹp lâu dài. Nơi đây mang đến cho du khách trải nghiệm sâu sắc, khơi dậy tự hào dân tộc và gắn kết cảm xúc. Đồng thời, thành phố Việt Trì củng cố niềm tin và sự gắn bó của cộng đồng với bản sắc lịch sử, truyền thuyết thiêng liêng của mình. Với phương thức kể chuyện hấp dẫn - nơi những câu chuyện huyền thoại và lịch sử được "thổi hồn" và lan tỏa, kết hợp ứng dụng công nghệ số để làm sống động các trải nghiệm, đa dạng hóa sản phẩm dựa trên tương tác cảm xúc và đầu tư vào nguồn nhân lực là những "người kể chuyện" đầy nhiệt huyết, thành phố Việt Trì hoàn toàn có thể định vị thế là một điểm đến du lịch về nguồn độc đáo. Điều này không chỉ thu hút du khách tìm về cội nguồn, khám phá bản sắc văn hóa dân tộc, trải nghiệm những giá trị tâm linh sâu sắc mà còn góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của vùng đất Tổ một cách bền vững, mang lại lợi ích lâu dài cho cộng đồng.

Tài liệu tham khảo

[1] ICOMOS (1999), *International Cultural Tourism Charter: Managing Tourism at Places of Heritage Significance (Hiến chương Du lịch văn hóa quốc tế: Quản lý du lịch tại các địa điểm di sản quan trọng),* ICOMOS International, Paris.

[2] Quốc hội (2017), *Luật Du lịch,* Luật số 09/2017/QH14, ngày 19/6/2017.

[3] M. Harper (2017), *Emigrant Homecomings: The Return Movement of Emigrants (Sự hồi hương của người di cư: Phong trào trở về của người di cư)*, Manchester University Press.

[4] Maruyama, N., & Stronza, A. (2010), *Roots tourism of Chinese Americans (Du lịch về cội nguồn của người Mỹ gốc Hoa),* Ethnology Press.

[5] Trần Cao Anh (2014), *Thiêng liêng và đời thường trong văn hóa Việt,* NXB Khoa học xã hội, Hà Nội.

[6] Eliade, M. (1959), *The Sacred and the Profane: The Nature of Religion (Thiêng liêng và Phàm tục: Bản chất của Tôn giáo)*, Harcourt, New York.

HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG PHÁT TRIỂN...

Tiếp theo trang 282

3. Kết luận

Thông qua các hoạt động hợp tác với các tổ chức du lịch quốc tế, các hãng hàng không, lữ hành, Việt Nam có thể giới thiệu hình ảnh đất nước, con người và văn hóa độc đáo đến bạn bè quốc tế, thu hút du khách đến tham quan và trải nghiệm. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích to lớn, hợp tác quốc tế cũng đặt ra một số thách thức mà Việt Nam cần phải vượt qua. Đó là sự cạnh tranh gay gắt từ các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới; sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ; rào cản về thủ tục hành chính; và những tác động tiêu cực của du lịch đối với môi trường và văn hóa địa phương.Với sự nỗ lực và quyết tâm của Chính phủ, các doanh nghiệp và người dân, cùng với việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế để giải quyết những thách thức đã có, đang có và sẽ có, Việt Nam cần tăng cường hợp tác quốc tế một cách hiệu quả, đồng thời thực hiện các giải pháp cụ thể, tin tưởng rằng du lịch Việt Nam sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, góp phần đưa Việt Nam trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn trên bản đồ du lịch quốc tế.

Tài liệu tham khảo

[1] Bảo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam (2010), *Ngành du lịch Thái Lan bị ảnh hưởng nghiêm trọng do bất ổn chính trị,* nguồn: https://dangcongsan.vn/the-thao/nganh-du-lich-thai-lan-bi-anh-huong-nghiem-trong-do-bat-on-chinh-tri-14921.html, truy cập ngày 08/5/2025.

[2] Thu Thảo (2017), *Hàng loạt điểm du lịch chật vật vì khủng bố, căng thẳng chính trị,* nguồn: https://thanhnien.vn/hang-loat-diem-du-lich-chat-vat-vi-khung-bo-cang-thang-chinh-tri-185661493.htm, truy cập ngày 08/5/2025.

[3] Việt Dũng (2022), *Nhóm tội phạm người Mông Cổ trộm cắp hơn 1 tỉ đồng ở Hà Nội*, nguồn: https://laodong.vn/phap-luat/nhom-toi-pham-nguoi-mong-co-trom-cap-hon-1-ti-dong-o-ha-noi-1055259.ldo, truy cập ngày 08/5/2025.

[4] Nam Hiển, Hà Quế (2017), *Báo động nạn trộm cắp tại các điểm du lịch*, nguồn: https://www.qdnd.vn/phong-su-dieu-tra/dieu-tra/bao-dong-nan-trom-cap-tai-cac-diem-du-lich-500321, truy cập ngày 08/5/2025.

[5] Nguyễn Đoàn Hạnh Dung, Trương Thị Thu Hà (2019), *Sự tham gia của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch tại làng Thanh Thủy Chánh, Huế*, Tạp chí khoa học - Đại học Huế: Khoa học Xã hội và Nhân văn, tập 128, số 6D, tr. 101-119.